

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 52/2020/HS-ST
Ngày 24-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Việt Hùng;

Bà Nguyễn Thị Thay.

- Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Quốc Việt— Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu tham gia phiên tòa:

Ông Trần Minh Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1985 tại tỉnh V. Nơi cư trú: ấp C, xã H, huyện C, tỉnh N; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Lê Thị P; chồng tên Huỳnh Tấn L; con có 02 người, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; tiền án: không;

Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 152/QĐ-XPHC ngày 04/10/2019, Trưởng Công an xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 03/11/2019; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 167/QĐ-XPHC ngày 25/11/2019, Trưởng Công an xã Tân Hà, huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nộp phạt ngày 25/11/2019.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 27/12/2019 đến ngày 02/01/2020 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị cáo có mặt.

- Người làm chứng:

Anh Võ Song T, sinh năm 1999; địa chỉ: ấp P, xã H, huyện C, tỉnh N. (vắng mặt)

Anh Nguyễn Thái V, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp L, xã H, huyện C, tỉnh N. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 26/12/2019, Võ Song T (sinh năm 1999) và Nguyễn Thái V (sinh năm 1985) mỗi người hùn 150.000 đồng để mua ma túy sử dụng. Sau đó, T điện thoại cho Nguyễn Thị Đ hỏi mua 01 bạch ma túy thì Đ đồng ý hẹn giao dịch tại nhà của Đ tại ấp C, xã H, huyện C, tỉnh N. Khi Đ bán 01 bạch ma túy cho T giá tiền 300.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Ngoài lần phạm tội trên, Đ còn nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho nhiều người, cụ thể:

Trong khoảng giữa tháng 12/2019, tại nhà của Đ: Đ bán 01 lần/1 bạch ma túy, giá tiền 200.000 đồng cho Thân Thế Nam A, sinh năm 1997 và bán cho người tên M khoảng 26 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 lần/1 bạch ma túy, giá tiền 250.000 đồng.

Khoảng 18 giờ ngày 23/12/2019, tại nhà của Đ: Đ bán 01 lần/1 bạch ma túy, giá tiền 300.000 đồng cho Thân Thế Nam A.

Khoảng 15 giờ ngày 24/12/2019, tại vườn cao su trên địa phận ấp C, xã T: Đ bán cho người tên V2 khoảng 26 tuổi (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 lần/1 bạch ma túy, giá tiền 200.000 đồng.

Khoảng 12 giờ ngày 25/12/2019, tại nhà của Đ: Đ đã bán 01 lần/1 bạch ma túy, giá tiền 300.000 đồng cho Võ Song T và Nguyễn Thái V.

Nguồn gốc ma túy có để bán, Đ sang địa phận Campuchia gặp người tên Út (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 1.350.000 đồng mang về nhà phân ra nhiều bạch nhỏ bán kiếm lời, Đ chỉ nhớ đi đường tiểu ngạch, không nhớ địa điểm cụ thể nên không lập được biên bản hiện trường.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số 1898 ngày 28/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể rắn màu trắng gửi giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 2,5586 gam.

* Vật chứng thu giữ:

+ 01 (Một) bì thư được niêm phong có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Trịnh Thị Nhật Quyên và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có chất ma túy loại Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại có trọng lượng là 2,3340 gam;

+ 01 (Một) cái nỏ thủy tinh;

+ 01 (Một) cái bình nhựa;
+ 04 (Bốn) cái ống hút nhựa;
+ 32 (Ba mươi hai) bịch nylon hàn kín một đầu;
+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, số imel: 4622339;
+ 02 (Hai) cây kéo bằng kim loại;
+ 04 (Bốn) cái hột quẹt gaz;
+ 01 (Một) cái bình thủy tinh có nắp nhựa đục 2 lỗ;
+ 01 (Một) xe mô tô biển số 83H6 - 6370, Số khung: RKWCHSUM7X017335, số máy: VTTJL1P52MH - 701733 (Thực tế khi kiểm tra xe có số máy: VTTJL1P52FMH - 7017335);

+ Tiền Việt Nam: 530.000đ (Năm trăm ba mươi ngàn đồng);

* Kê biên tài sản: Nguyễn Thị Đ không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Đối với Võ Song T, Nguyễn Thái V và Thân Thế Nam A có hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, chuyển xử phạt vi phạm hành chính mỗi người 750.000 đồng theo quy định pháp luật.

Đối với người bán ma túy tên Út và người mua ma túy tên M, V2 chưa xác định được nhân thân, địa chỉ, khi nào xác định được sẽ làm rõ xử lý sau.

* Tại bản cáo trạng số: 44/CT-VKSTC ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu đã truy tố Nguyễn Thị Đ về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Đ đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định:

Bị cáo Nguyễn Thị Đ nhiều lần mua ma túy của người tên Út đem về nhà cất giấu, phân thành bịch nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 26/12/2019, Đ đang bán ma túy cho Võ Song T tại nhà của Đ ở ấp C, xã H, huyện C thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt giữ tang vật gồm 01 bịch nylon màu trắng có chứa tinh thể màu trắng trên người Võ Song T (ký hiệu M1), 01 bịch nylon màu trắng bên trong chứa chất rắn màu trắng trên người Nguyễn Thị Đ (ký hiệu M2), bị cáo khai nhận là ma túy.

Tại kết luận giám định số 1898/KL-KTHS ngày 28/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín hai đầu (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng 0,0468 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 bịch nylon được hàn kín một đầu (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Methamphetamine; khối lượng 2,5118 gam.

Đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về loại độc chất ma túy, gây mất trật tự an T xã hội.

[4] Tính chất vụ án rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại rất lớn cho xã hội. Về ý thức phạm tội: Bản thân bị cáo nhận thức rõ việc làm của bị cáo là sai trái vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và tác hại đối với xã hội là mằm móng gây ra các tệ nạn xã hội khác, tội phạm khác nhưng vì hám lợi nhuận nhiều nên bị cáo bất chấp pháp luật. Cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để đảm bảo tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Bị cáo nhiều lần mua ma túy bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy tại địa phương, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân châu truy tố bị cáo Nguyễn Thị Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét T diện các tình tiết trong vụ án, cụ thể:

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự khai báo rõ ràng về những lần mua bán ma túy trước đó mà chưa bị phát hiện, có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy T bộ số ma túy bị cáo mua bán, toàn bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã bị thu giữ. Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với điện thoại di động bị cáo dùng vào việc liên lạc mua bán ma túy và số tiền 530.000 đồng. Giao Công an huyện Tân Châu xử lý theo quy định của pháp luật xe mô tô biển số 83H6-6370.

[7] Về hình phạt bổ sung: **Bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.**

[8] Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ 07 (bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung, số imel: 4622339;

+ Tiền Việt Nam: 530.000đ (Năm trăm ba mươi ngàn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) bì thư được niêm phong có chữ ký của giám định viên Võ Quốc Thái, trợ lý giám định Trịnh Thị Nhật Uyên và dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, bên trong có chất ma túy loại Methamphetamine, sau khi giám định hoàn lại có trọng lượng là 2,3340 gam;

+ 01 (Một) cái nỏ thủy tinh;

+ 01 (Một) cái bình nhựa;

+ 04 (Bốn) cái ống hút nhựa;

+ 32 (Ba mươi hai) bịch nylon hàn kín một đầu;

+ 02 (Hai) cây kéo bằng kim loại;

+ 04 (Bốn) cái hột quẹt gaz;

+ 01 (Một) cái bình thủy tinh có nắp nhựa đục 2 lỗ.

- Giao cho Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xử lý theo quy định của pháp luật đối với xe mô tô biển số 83H6 - 6370, Số khung: RKWCHSUM7X017335, số máy: VTTJL1P52MH - 701733 (Thực tế khi kiểm

tra xe có số máy: VTTJL1P52FMH - 7017335).

(Vật chứng trên hiện Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/4/2020).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Châu;
- Chi cục THADS huyện Tân Châu;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Diễm My